

Bản án số: 80/2018/HSST

Ngày: 29-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Đào.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Ngạn.

2. Bà Trần Thị Khanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Xoa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2018/HSST ngày 13/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2018/HSST- QĐ ngày 14/11/2018 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn M, sinh năm 1995 tại Thanh Hóa. Nơi ĐKKHKT và cư trú: thôn B K, xã TT, huyện QS, tỉnh TH. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Ngọc S và bà Lò Thị I. Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/9/2018 – 26/9/2018

Tạm giam: 26/9/2018 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Hữu T, sinh năm 1998 tại Hải Dương. Nơi ĐKKHKT và cư trú: thôn P, xã IaKriêng, huyện Đ C, tỉnh G L. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh T1 và bà Đào Thị N. Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/9/2018 – 26/9/2018

Tạm giam: 26/9/2018 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn M: Bà Nguyễn Thị Liên – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Viết B, sinh năm 1959.

Nơi cư trú: thôn L X, xã C P, huyện C G, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 50 phút ngày 20/9/2018, tại thôn Lê Xá, xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng bắt quả tang, thu giữ của Lò Văn M và Nguyễn Hữu T 01 gói quần băng dính màu đen, bên trong có 01 túi nilon màu trắng, kích thước 0,2 x 2,5 cm, chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng tại vị trí dưới đất chỗ M và T đứng. M và T khai đây là túi ma túy đá tổng hợp của M và T cất giấu với mục đích để sử dụng. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của ông Nguyễn Viết B.

Quá trình điều tra Lò Văn M và Nguyễn Hữu T khai nhận: M và T làm cùng công ty VALQUA ở khu công nghiệp Tân Trường, thuộc xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương và đều sử dụng ma túy đá. Tối ngày 20/9/2018, khi đang ngồi uống nước ở cổng khu công nghiệp Tân Trường thì T và M đã bàn và thống nhất mỗi người bỏ ra 500.000đ để đi mua ma túy về sử dụng dần. Sau đó, M và T thuê xe taxi của người đàn ông (không rõ tên, địa chỉ và số xe taxi) đến thôn Lê Xá, xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng để mua ma túy. Khi đến đầu thôn Lê Xá, M và T xuống xe taxi đi bộ vào cuối thôn, mua của một người đàn ông đang đứng ở bờ tường (không rõ tên, địa chỉ) 01 túi ma túy đá với số tiền 1.000.000đ. Sau khi mua được ma túy, M cầm trên tay và cùng T đi bộ ra ngoài đường. Đến 22 giờ 50 phút cùng ngày, M và T đang đi trong thôn Lê Xá, xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng kiểm tra, sợ bị phát hiện M đã vút túi ma túy xuống dưới đất tại vị trí M đứng. Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng.

Kết luận giám định số 559/KLGD – PC09 ngày 23/9/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Hữu T và Lò Văn M gửi đến giám định có khối lượng là 0,393 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

(Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT; 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ). Hoàn lại mẫu vật sau giám định là 0,321 gam Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 13/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố các bị cáo Lò Văn M và Nguyễn Hữu T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố, trình bày luận tội: Giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị HĐXX:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lò Văn M và Nguyễn Hữu T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với 02 bị cáo; áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo M.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn M từ 13 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/9/2018.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu T từ 14 đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/9/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số: 559/KLGD-PC09 (còn nguyên niêm phong) của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương. Bên trong có 0,321 gam Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Thiện phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo mạnh.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo M xác định: Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo M là đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét, đánh giá điều kiện, hoàn cảnh, mức độ hành vi phạm tội, bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS và bản thân có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố các bị cáo là đúng, các bị cáo không có ý kiến gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, các bị cáo rất ân hận về hành vi mà mình đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án*: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 22 giờ 50 phút ngày 20/9/2018, tại thôn Lê Xá, xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Lò Văn M và Nguyễn Hữu T có hành vi cất giấu trái phép 0,393 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy nói chung và Methamphetamine nói riêng là chất gây nghiện có tác hại lớn không chỉ đến sức khỏe con người mà nó còn là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội, việc các bị cáo cất giấu 0,393 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện và ý thức coi thường pháp luật, các bị cáo cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn nên cần phân hóa vai trò của từng bị cáo để có mức hình phạt tương xứng với hành vi mà các bị cáo thực hiện. Trong vụ án này, hai bị cáo cùng bàn bạc, thống nhất và cùng đi mua ma túy về sử dụng nên giữ vai trò ngang nhau.

[3] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và hướng xử lý đối với các bị cáo*:

Xét nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt. Không tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng TNHS: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo. Đó là tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại điểm s khoản 1

Điều 51 BLHS. Bị cáo M được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS vì bố bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huy chương chiến sỹ vẻ vang. HĐXX sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Tuy nhiên, xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, HĐXX cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng giáo dục các bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế bản thân không có, bị cáo M là người dân tộc, sống tại địa phương có nền kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương thu giữ của các bị cáo 0,393gam Methamphetamine, hoàn lại sau giám định là 0,321 gam Methamphetamine. Xét đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Buộc bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo M được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho M và T ở khu vực thôn Lê Xá, xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương và người đàn ông lái xe taxi chở các bị cáo đi mua ma túy, quá trình điều tra không xác định được tên, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với việc bị cáo M và T khai có lần sử dụng ma túy nhưng không xác định được thời gian, địa điểm nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]. **Căn cứ:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo M và bị cáo T; áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo M.

Tuyên bố: Các bị cáo Lò Văn M và Nguyễn Hữu T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn M 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/9/2018.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu T 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/9/2018.

[2]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số: 559/KLGD-PC09 (còn nguyên niêm phong) của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương. Bên trong có 0,321 gam Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương ngày 14/11/2018).

[3]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí số 97 năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo M.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Công an huyện Cẩm Giàng ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương.
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng.
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Đào

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Đào

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút ngày tháng năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Đào

BÁO CÁO ĐỀ XUẤT VỤ PHẠM MINH TUẤN

Xét xử ngày 28 tháng 8 năm 2017

Thẩm phán: Phạm Thị Đào.

Bị cáo Phạm Minh Tuấn có: Nhân thân: Tốt, chưa tiền án, tiền sự.

Tại Kết luận giám định số 230/KLGD ngày 30 tháng 6 năm 2017, Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của Thành có trọng lượng 0,479 gam, có Katemine: Tinh thể màu trắng thu giữ của Tuấn có trọng lượng 0,913 gam, có Ketamine và 06 viên nén màu hồng có tổng trọng lượng 1,840gam đều có MDMA.(Tổng là 3,232 gam các chất ma túy ở thể rắn)

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Minh Tuấn phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh Tuấn từ 30 - 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/6/2017

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a, c, d khoản 2 Điều 76 BLTTHS:

+. Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì thư số 230/KLGD -PC54 có dấu niêm phong của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an (Bên trong chứa 2,801 gam chất ma túy ở thể rắn (gồm 1,263 gam Ketamine và 1,583 gam MDMA) hoàn lại sau giám định).

+. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000đ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

